

Thứ năm ngày 15 tháng 9 năm

Ngày soạn: 12/9/.....

Ngày giảng: 15/9/.....

Chiều

Tiết 1- Luyện Toán: HỖN SỐ

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận biết về hỗn số có phần nguyên và phần phân số.
- Biết đọc viết hỗn số.

II. Chuẩn bị:

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp: - Trực quan, thuyết trình.
2. Kĩ thuật dạy học: Các mảnh ghép.

IV. Lên lớp:

1. Ổn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Hỗn số.

Bài 1: Học sinh nhìn hình vẽ, tự nêu các hỗn số và cách đọc.

(Khi chữa bài nên cho học sinh nhìn vào hỗn số đọc nhiều lần cho quen.)

Bài 2: Cho học sinh làm bài rồi chữa bài. Giáo viên vẽ hình trong SGK lên bảng để cả lớp cùng chữa bài.

- Giáo viên cho học sinh đọc các phân số các hỗn số trên tia số.

4. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài tập.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2 -LTVC: LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA

I. Mục tiêu:

- Biết vận dụng những hiểu biết đã có về từ đồng nghĩa, làm đúng các bài tập thực hành tìm từ đồng nghĩa, phân loại các từ đã cho thành những nhóm từ đồng nghĩa.

- Biết viết một đoạn văn miêu tả khoảng 5 câu có sử dụng một số từ đồng nghĩa đã cho.

II. Chuẩn bị:

- Vở bài tập TV 5.

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

IV. Lên lớp:

1. Ôn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập về từ đồng nghĩa.

Bài tập 1: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Cả lớp đọc thầm đoạn văn, làm bài cá nhân.
- Học sinh phát biểu ý kiến. Giáo viên chốt lại ý kiến đúng.

(Mẹ, má, u, bầm, mạ là các từ đồng nghĩa)

Bài tập 2: Một học sinh đọc yêu cầu bài.

- Một học sinh giải thích cho các bạn hiểu yêu cầu của bài tập.
- Học sinh làm việc theo nhóm đôi.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả. Cả lớp và giáo viên nhận xét chốt lại lời giải đúng và cho học sinh đọc lại kết quả:
 - + Bao la, mênh mông, bát ngát, thênh thang.
 - + Lung linh, long lanh, lóng lánh, lấp lánh.
 - + Vắng vẻ, hiu quạnh, vắng tanh, vắng ngắt, hiu hắt.

4. Củng cố dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài
- Dặn HS học bài, chuẩn bị bài sau

Tiết 3-Thể dục:

ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ -TRÒ CHƠI “KẾT BẠN ”

I. Mục tiêu:

- HS thực hiện được tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số, đứng nghiêm, đứng nghỉ, quay phải, quay trái, quay sau,
- Trò chơi “Kết bạn”. Yêu cầu biết cách chơi và tham gia chơi đúng luật.

II. Địa điểm, phương tiện:

- Địa điểm: Sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện
- Phương tiện: Chuẩn bị 1 còi, kẻ sân chơi trò chơi.

III. Nội dung và phương pháp lên lớp:

1. Phần mở đầu:

- GV nhận lớp, phổ biến nhiệm vụ, yêu cầu bài học,
- Trò chơi “Diệt các con vật có hại”
- Đứng tại chỗ vỗ tay hát

2. Phần cơ bản:

a, Đội hình đội ngũ:

- HS ôn tập hợp hàng dọc, dóng hàng, cách chào, báo cáo khi bắt đầu và kết thúc giờ học, cách xin phép ra vào lớp.
- Ôn điểm số, đứng nghiêm, đứng nghỉ, quay phải, quay trái, quay sau.

- + Lần 1, 2 GV điều khiển HS thực hiện
- + Lớp trưởng điều khiển thực hiện
- GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho học sinh

b, Trò chơi vận động:

- Trò chơi “Kết bạn ”
- + GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi.
- + Tổ chức cho HS chơi, GV quan sát nhận xét biểu dương HS tích cực trong khi chơi.

3. Phần kết thúc:

- GV cho HS chạy thành vòng tròn.
 - Tập động tác thả lỏng.
 - GV cùng HS hệ thống bài.
 - GV nhận xét, đánh giá kết quả bài học giao bài tập về nhà.
-

Thứ sáu ngày 16 tháng 9 năm

Ngày soạn: 13/9/.....

Ngày giảng: 16/9/.....

Sáng

Tiết 1 - Địa lí:

ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN

I. Mục tiêu:

Học sinh biết:

- Dựa vào bản đồ để nêu được một số đặc điểm chính của địa hình, khoáng sản nước ta.
- Kể tên và chỉ được vị trí một số dãy núi, đồng bằng lớn của nước ta trên bản đồ (dãy Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn, đồng bằng Bắc bộ, Nam bộ, Duyên hải miền Trung).
- Kể được tên một số loại khoáng sản ở nước ta và chỉ trên bản đồ vị trí các mỏ than, sắt, a- pa -tít, bô- xít, dầu mỏ.

II. Chuẩn bị:

- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Bản đồ khoáng sản Việt Nam.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp:

- Vấn đáp, trực quan, thuyết trình, thảo luận nhóm.

2. Kỹ thuật dạy học:

- Khăn trải bàn.

IV. Lên lớp:

1. Ôn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Nêu vị trí giới hạn của nước Việt Nam?

Nêu hình dáng, diện tích của nước Việt Nam?

3. Bài mới:

* Giới thiệu bài: Địa hình và khoáng sản.

a, Địa hình:

Hoạt động 1: Làm việc cá nhân.

Bước 1: Giáo viên yêu cầu học sinh đọc mục 1 SGK trả lời câu hỏi.

Chỉ vị trí của vùng đồi núi và đồng bằng trên lược đồ hình 1.

Kể tên và chỉ trên lược đồ vị trí các dãy núi chính ở nước ta, trong đó những dãy núi nào có hướng Tây bắc- Đông nam? Những dãy núi nào có hình cánh cung?

Kể tên và chỉ trên lược đồ vị trí các đồng bằng lớn ở nước ta?

Nêu một số đặc điểm chính của địa hình nước ta?

Bước 2: Một số học sinh nêu đặc điểm chính của địa hình nước ta?

- Học sinh chỉ trên bản đồ những dãy núi và đồng bằng lớn của nước ta?

- Giáo viên bổ sung: $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi, $\frac{1}{4}$ diện tích là đồng bằng và phần lớn

là đồng bằng châu thổ do phù sa bồi đắp.

b, Khoáng sản:

Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm.

- Dựa vào hình 2 trong SGK và vốn hiểu biết, học sinh trả lời câu hỏi:

Kể tên một số loại khoáng sản ở nước ta?

- Học sinh làm vào bảng.

- Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.

- Học sinh khác bổ sung. Giáo viên nhấn mạnh: Nước ta có nhiều loại khoáng sản: Than, dầu mỏ, khí tự nhiên.

Hoạt động 3: Làm việc cả lớp.

- Giáo viên treo hai bản đồ. Gọi từng cặp học sinh lên bảng, giáo viên đưa ra mỗi cặp một yêu cầu.

- Giáo viên học sinh khác nhận xét sau mỗi cặp học sinh hoàn thành bài tập.

4. Củng cố dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

- Giáo viên nhận xét tiết học.
-

Tiết 2-Tập làm văn: LUYỆN TẬP LÀM BÁO CÁO THỐNG KÊ

I. Mục tiêu:

- Dựa theo bài Nghìn năm văn hiến, học sinh hiểu cách trình bày các số liệu thống kê và tác dụng của các số liệu thống kê.
- Biết thống kê đơn giản gắn với các số liệu về từng tổ học sinh trong lớp, biết cách trình bày kết quả thống kê theo biểu bảng.

II. Chuẩn bị:

- Vở bà i tập TV5

III. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

1. Phương pháp:

- Vấn đáp, thuyết trình, thảo luận nhóm.

2. Kĩ thuật dạy học:

- Khăn trải bàn.

IV. Lên lớp:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

***Giới thiệu bài:** Luyện tập làm báo cáo thống kê.

Bài 1: Học sinh đọc yêu cầu của bài.

- Học sinh làm việc theo nhóm đôi trả lời các câu hỏi.
- Cả lớp và giáo viên nhận xét chốt lại lời giải đúng.
- + Nhắc lại các số liệu thống kê trong bài.
- + Các số liệu thống kê trong bài được trình bày dưới hai hình thức.
- + Tác dụng của các số liệu thống kê: Giúp người đọc dễ tiếp nhận thông tin, dễ so sánh. Tăng sức thuyết phục cho nhận xét về truyền thống văn hiến lâu đời của nước ta.

Bài 2: Giúp học sinh nắm vững yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên phát phiếu cho từng nhóm làm việc. Các nhóm dán phiếu lên bảng. Cả lớp và giáo viên nhận xét.
- Một học sinh nói tác dụng của bảng thống kê.
- Học sinh viết vào vở hoặc vở bài tập bảng thống kê đúng.

4. Củng cố dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.
- GV nhận xét giờ học.

Tiết 3-Toán: HỖN SỐ (Tiết 2)

I. Mục tiêu:

Giúp học sinh biết chuyển một hỗn số thành phân số và biết vận dụng các phép tính cộng, trừ, nhân, chia hai phân số để làm các bài tập.

II. Chuẩn bị:

- Các tấm bìa cắt và vẽ như hình vẽ của SGK.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: - Vấn đáp, thuyết trình, trực quan.
2. Kỹ thuật dạy học: - Chia nhóm, trình bày 1 phút.

IV. Lên lớp:

1. Ôn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Viết một hỗn số và nêu các thành phần trong hỗn số đó.

3. Bài mới:

* Giới thiệu bài: Hỗn số. (Tiết 2)

a, Hướng dẫn cách chuyển một hỗn số thành phân số:

- Giáo viên giúp học sinh tự phát hiện vấn đề: Dựa vào hình ảnh trực quan để nhận ra có $2\frac{5}{8}$ và nêu vấn đề. Cho học sinh tự viết để có:

$$2\frac{5}{8} = 2 + \frac{5}{8} = \frac{2 \times 8 + 5}{8} = \frac{21}{8} \quad \text{Viết gọn lại} \quad 2\frac{5}{8} = \frac{2 \times 8 + 5}{8} = \frac{21}{8}$$

- Giúp học sinh tự nêu cách chuyển $2\frac{5}{8}$ thành $\frac{21}{8}$ rồi nêu cách chuyển một hỗn số thành phân số.

b, Thực hành:

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu bài toán. Học sinh tự làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho học sinh nêu lại cách chuyển một hỗn số thành phân số.

Bài 2: Học sinh đọc yêu cầu bài toán.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài theo mẫu, học sinh làm bài giáo viên chữa bài.

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài toán.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh làm theo mẫu, học sinh tự làm. Giáo viên chữa bài.

4. Củng cố dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.
- Giáo viên nhận xét tiết học.

Tiết 4 - HĐTT:

SINH HOẠT ĐỘI

I. Mục tiêu:

- Đánh giá hoạt động của chi đội trong tuần qua, nắm phương hướng hoạt động tuần tới. Ôn một số bài hát tập thể.

II. Lên lớp:

1. Đánh giá:

- Lớp trưởng nhận xét, đánh giá tình hình hoạt động tuần qua.

- GV nhận xét:

* *Ưu điểm:*

+ Đi học chuyên cần.

+ Thực hiện tốt nội quy.

+ Có nhiều cố gắng trong học tập.

* *Nhược điểm:*

+ Quên đeo khăn quàng: Tên; Ngữ; Quyền.

2. Kế hoạch tuần tới:

- Tăng cường công tác vệ sinh trường lớp.

- HS thực hiện nghiêm túc nề nếp lớp học. Học và làm bài trước khi đến lớp.

3. Hoạt động ngoại khóa:

- Ôn một số bài hát tập thể.
